Biểu mẫu 05

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	**Lớp 2**	**Lớp 3**	**Lớp 4**	**Lớp 5**
I	**Điều kiện tuyển sinh**	Đúng độ tuổi	Đúng độ tuổi, đạt chuẩn KT	Đúng độ tuổi, đạt chuẩn KT	Đúng độ tuổi, đạt chuẩn KT	Đúng độ tuổi, đạt chuẩn KT
II	**Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủvà CT GDPT 2018(Lớp 1,2,3)**	Theo quy định của bộ GD& ĐT. CTGDPT 2018 Mô hình 2 buổi/ngày	Theo quy định của bộ GD& ĐT. CTGDPT 2018 Mô hình 2 buổi/ngày	Theo quy định của bộ GD& ĐT. CTGDPT 2018 Mô hình 2 buổi/ngày	Theo quy định của bộ GD& ĐT. CTGDPT 2018 Mô hình 2 buổi/ngày	Theo quy định của bộ GD& ĐT Mô hình 2 buổi/ngày
III	**Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh**	- Liên hệ thường xuyên với PH : Thông báo, thông tin học tập bằng phiếu liên lạc, thư mời.... - Liên hệ định kỳ: Họp 3 lần/ năm. - Học sinh chuẩn bị và làm bài đầy đủ, chủ động tích cực trong học tập.				
IV	**Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...)**	- Đủ phòng học, đủ chỗ ngồi, đủ ánh sáng, đủ thiết bị chiếu sáng.- Đủ phòng chức năng và phòng thư viện, thiết bị - Có đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho giảng dạy. - Đảm bảo có nhà vệ sinh riêng cho nam, nữ, sạch sẽ.				
V	**Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục**	- Hoạt động ngoài giờ lên lớp. - Sinh hoạt Đoàn, Đội. - Tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, về nguồn... - Tổ chức các phong trào giáo dục truyền thống, đạo đức, pháp luật và phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống bệnh tật.				
VI	**Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục**	- Đội ngũ CBQL- GV đạt chuẩn và trên chuẩn 100% - Phương pháp quản lí linh hoạt, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.				
VII	**Kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được**	- Đạo đức: 100% - Học tập: 100% HTCT lớp học - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia học tập.	- Đạo đức: 100% - Học tập: 100% HTCT lớp học - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia học tập.	- Đạo đức: 100% - Học tập: 100% HTCT lớp học - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia học tập	- Đạo đức: 100% - Học tập: 100% HTCT lớp học - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia học tập	- Đạo đức: 100% - Học tập: 100% HTCT lớp học - 100% học sinh có đủ sức khỏe để tham gia học tập
VIII	**Khả năng học tập tiếp tục của học sinh**	- 100% HS tiếp tục học.	- 100% HS tiếp tục học.	- 100% HS tiếp tục học.	- 100% HS tiếp tục học.	- 100% HS tiếp tục học.

Ngày 5 tháng 9 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

PHAN THỊ YẾN

Biểu mẫu 07

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục tiểu học
Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Số phòng học/số lớp**	16/15	1,36 m^2/học sinh
II	**Loại phòng học**		
1	Phòng học kiên cố	15	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	**Số điểm trường**	1	-
IV	**Tổng diện tích đất** (m^2)	1651,7 m^2	-
V	**Diện tích sân chơi, bãi tập** (m^2)	564 m^2	-
VI	**Tổng diện tích các phòng**		
1	Diện tích phòng học (m^2)	672 m^2	-
2	Diện tích phòng chuẩn bị (m^2)	0	-
3	Diện tích thư viện (m^2)	41 m^2	-
4	Diện tích nhà đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m^2)		-
5	Diện tích phòng khác (….)(m^2)	239,1 m^2	-
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 1	**12**	**3**
2	Khối lớp 2	**12**	**3**
3	Khối lớp 3	**12**	**3**
4	Khối lớp 4	**12**	**3**
5	Khối lớp 5	**12**	**3**
VIII	**Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)		Số học sinh/bộ 1 HS/bộ
IX	**Tổng số thiết bị**		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	17	
2	Cát xét	2	
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể		
5	Đàn Oocgan		
6	Máy vi tính phục vụ quản lý	6	
7	Máy in	5	

	Nội dung	Số lượng (m^2)
X	**Nhà bếp**	48
XI	**Nhà ăn**	48

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	**Phòng nghỉ cho học sinh bán trú**			
XIII	**Khu nội trú**			

XIV	**Nhà vệ sinh**	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m^2/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3 nhà VS; 9 m^2		6 nhà VS; 135.3 m^2		0,27
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

*(*Theo Quyết định số 07/2007/QĐ-BGĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu).*

		Có	Không
XV	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	x	
XVI	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	x	
XVII	**Kết nối internet (ADSL)**	x	
XVIII	**Trang thông tin điện tử (website) của trường**	x	
XIX	**Tường rào xây**	x	

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

PHAN THỊ YẾN

Biểu mẫu 08

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 5
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ VĂN TÁM

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục tiểu học năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Trình độ đào tạo						Ghi chú
			Tuyển dụng trước NĐ 116 và tuyển dụng theo NĐ 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo NĐ 68)	TS	ThS	ĐH	CĐ	TCCN	Dưới TCCN	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**39**	**28**	**11**		**01**	**27**	**02**	**03**	**06**	
I	**Giáo viên**	**22**	**20**	**3**			**22**	**1**			
	Trong đó số giáo dạy nhiều môn	**16**	16				16				
1	Mĩ thuật	**1**	1				1				
2	Thể dục	**1**	1				1				
3	Âm nhạc	**1**	1				1				
4	Tiếng nước ngoài	**2**	1	1			2				
5	Tin học	**1**		1				1			
II	**Cán bộ quản lý**	**2**	**2**			**1**	**1**				
1	Hiệu trưởng	**1**	1				1				
2	Phó hiệu trưởng	**1**	1			1					
III	**Nhân viên**	**14**	**6**	**8**			**4**	**1**	**3**	**6**	
1	Nhân viên văn thư										
2	Nhân viên kế toán	**1**	1				1				
3	Thủ quĩ	**1**		1				1			
4	Nhân viên y tế	**1**	1						1		
5	Nhân viên thư viện	**1**		1					1		
6	Nhân viên khác	**10**	4	6			3		1	6	

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

PHAN THỊ YẾN